

Số: 56/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 20 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397, khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ vào Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 55/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Hạng A Kh, sinh năm 2000; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn P, xã S, tỉnh Điện Biên. Căn cước công dân số: 011200000798, ngày cấp 28/5/2025, nơi cấp: Bộ C.

+ Chị Thào Thị S, sinh năm 2000; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn P, xã S, tỉnh Điện Biên. Căn cước công dân số: 011300000595, ngày cấp 08/8/2025, nơi cấp: Bộ C.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 5 năm 2026, người yêu cầu gồm anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hạng A K và chị Thào Thị S tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04/6/2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Điện Biên). Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn, xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá

trình chung sống anh chị sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh chị thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tuy anh chị vẫn sống chung nhà nhưng không còn tình cảm vợ chồng, nên anh Hạng A K và chị Thào Thị S đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S có 03 người con chung là cháu Hạng Xuân T, sinh ngày 15/02/2016; cháu Hạng Ngọc L1, sinh ngày 11/01/2023; cháu Hạng Thùy D, sinh ngày 18/02/2018. Khi ly hôn, anh K và chị S thỏa thuận giao cháu Hạng Xuân T và cháu Hạng Ngọc L1 cho anh Hạng A Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Còn cháu Hạng Thùy Dung giao cho chị Thào Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S K1 yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nợ chung.

[5] Lệ phí sơ thẩm: Anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S L người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn lệ phí nên được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Hạng Xuân T, sinh ngày 15/02/2016; cháu Hạng Ngọc L1, sinh ngày 11/01/2023 cho anh Hạng A Kh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Hạng Thùy D, sinh ngày 18/02/2018 cho chị Thào Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Hạng A Kh và chị Thào Thị S có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và có nghĩa vụ tôn trọng quyền của các con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức; Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Hạng A Kh và chị Thào Thị Số K1 yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Hạng A Kh và chị là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn lệ phí nên được miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Sín Chải;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Bùi Thanh Tuấn**